**Kịch bản trợ giảng lớp LS\_Basic 19.06**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Slide | Nội dung | Note |
| **Introduction** | Chào anh chị, em là trợ giảng của lớp mình ngày hôm nay. Trong buổi học nếu mọi người có câu hỏi gì có thể hỏi em ạ. Em sẽ cố gắng giải đáp. |  |
| Hi teacher. I’m a teaching assistant for this class today. If you need any help, please let me know. |  |
| Thầy/cô giáo của lớp mình ngày hôm nay là… |  |
| Ngữ cảnh của bài học hôm nay là **Talking about computer problems: nói về những vấn đề của máy tính** |  |
| **Objectives** | **SAU BUỔI HỌC NGÀY HÔM NAY, ANH CHỊ SẼ:**  **- BIẾT CÁCH NÓI VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA MÁY TÍNH**  **- BIẾT CÁCH PHÁT ÂM ĐÚNG CÁC ÂM**  /s/ và /z/  - **HỌC THÊM CÁC TỪ MỚI LIÊN QUAN ĐẾN NGỮ CẢNH** | In hoa để thu hút sự chú ý của học viên. |
| **Warm up** | Để khởi động bài học ngày hôm nay, anh/chị hãy trả lời các câu hỏi sau:  1, Bạn đã bao giờ từng thấy tức giận vì máy tinh của bạn chưa? Tại sao?  2, Bạn sẽ làm gì nếu máy tính của bạn có vấn đề? |  |
| Gợi ý: | Trợ giảng đưa ra gợi ý cho học viên bằng tiếng Việt. |
| **Free talk** | Tiếp theo trong phần Free-talk, anh/chị sẽ vào vai và thực hành nói với một bạn cùng lớp.  Vai A: Anh/chị nói với đồng nghiệp của mình về vấn đề của máy tính.  Vai B: Anh/chị sẽ đóng vai người đồng nghiệp của A. Nói chuyện với A. | Hỗ trợ học viên khi giảng viên phân vai. Nếu học viên quá yếu không thể nói được, thì gợi ý cho học viên các cụm từ, câu nói bằng tiếng Việt. |
| Anh/chị... sẽ vào vai A  Anh/chị... sẽ vào vai B |
| **Dialogue** | Trong phần hội thoại, anh chị sẽ được học một số mẫu câu hữu ích: Nói về những vấn đề của máy tính.  I’m having some problems with my computer – Tôi đang có một chút vấn đề với máy tính của tôi  Have you tried restarting your computer – Bạn đã thử khởi động lại máy tính của mình chưa?  I think you should call IT Support – Tôi nghĩ bạn nên gọi điện cho bộ phận Hỗ Trợ Kỹ Thuật Công Nghệ Thông Tin. | Tùy thuộc vào mục đích là dạy cấu trúc câu hay dạy từ vựng thì phần đó sẽ được in đậm. Trợ giảng cần dịch tất cả những câu/từ in đâm đó cho học viên. |
| **Speak out loud** | Trong phần Speak Out Loud, anh chị sẽ đọc tất cả từ trên slide. Trong phần này chúng ta sẽ học cách phát âm đúng âm ạ. |  |
| **Pronunciation** | Bây giờ giảng viên sẽ tiến hành chữa lỗi phát âm cho anh chị.  Bây giờ anh chị hãy thực hành đọc lại các từ vừa rồi và chú ý những lỗi sai mà giảng viên vừa nhắc nhé.  Busy – Bận rộn  Solution – Giải pháp  Physical – Thuộc vật lý  Fix – Sửa  Freezing – Đông cứng  Support – Hỗ trợ  Basic – Cơ bản  Screen – Màn hình |  |
| **Conversation** | Ở phần tiếp theo này, anh chị sẽ vào vai và thực hành với giảng viên:  Anh/chị đang có vấn đề với máy tính của mình. Nói với giảng viên về vấn đề đó.  Gợi ý:  I’m having some problems with my computer – Tôi đang có một chút vấn đề với máy tính của tôi  Have you tried … – Bạn đã thử … chưa?  I think you should … – Tôi nghĩ bạn nên ….  Hình 1 – Anh/chị không thể vào mạng internet.  Hình 2 – Anh/chị không thể mở các thư mục và dữ liệu.  Hình 3- Anh/chị không thể sạc cho chiếc laptop của mình. | Trợ giảng dịch cả phần suggestion và các tình huống được đưa ra trên slide. |
| **Assessments** | Bây giờ giảng viên sẽ nhận xét cho anh chị một số lỗi về ngữ pháp/từ vựng và ngữ âm | Dịch từng lời nhận xét của giảng viên cho từng học viên |
| **Homeworks** | **NGAY SAU KHI BUỔI HỌC KẾT THÚC, ANH/CHỊ HÃY DÀNH 30 PHÚT TRẢI NGHIỆM PHẦN " ĐẶC BIỆT NHẤT" CỦA PHƯƠNG PHÁP HỌC MỚI TRÊN TRANG WEB http://homework.topicanative.edu.vn NHÉ.** | In hoa để thu hút sự chú ý của học viên |
| Cám ơn anh chị về buổi học ngày hôm nay. Xin chào tạm biệt. |  |